TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày: 30 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Hoàn; ông Đỗ Xuân Trường;
Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 07 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1979 tại T1 phố Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Cụm 2, xã L, T1 phố H (trước là: Cụm 2, xã T, huyện Đ, T1 phố H); Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Đỗ Thị Xuân và 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không.

Danh bản, chỉ bản số 1085 do Công an T1 phố Hà Nội lập ngày 06/5/2025.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an T1 phố Hà Nội, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Cụm 9, xã Ô Diên, T1 phố Hà Nội (trước là: Cụm 9, xã H1, huyện Đ, T1 phố Hà Nội), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 29/4/2025, Công an thị trấn PH, huyện Đan Phượng phát hiện Nguyễn Đức T1 (sinh năm 1985; trú tại Cụm 9, xã H1, huyện Đ) thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Qua kiểm tra xác định T1 có sử dụng trái phép

chất ma tuý. Tại cơ quan điều tra, T1 khai nhận mua ma tuý của Trần Văn H (sinh năm 1979; trú tại Cụm 2, xã T, huyện Đ, T1 phố H).

Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thị trấn PH, huyện Đan Phượng triệu tập Trần Văn H đến làm việc. Khi phát hiện Công an đến gần nhà mình tại Cụm 2, xã T, huyện Đ, T1 phố H, H bỏ chạy. Qua kiểm tra đã phát hiện bên trong túi quần đùi bên phải H đang mặc có 01 gói giấy màu trắng, loại có dòng kẻ ngang, kích thước 01 x 02 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (H khai là ma túy Heroin) mang đi để tìm nơi sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ gói chất bột màu trắng trên và 01 điện thoại di động OPPO A57 màu đen. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Masstel của Nguyễn Đức T1 dùng vào liên lạc cá nhân.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng sáng ngày 26/4/2025, Trần Văn H đến khu vực đê thuộc Thôn 8, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng một phần, số còn lại H cất giấu ở nhà. Đến khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/4/2025, H cất số ma túy còn lại vào túi quần bên phải và đi bộ ra đầu ngõ thuộc Cụm 2, xã T, huyện Đ, T1 phố H để tìm nơi sử dụng thì bị Công an thị trấn PH kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức T1 khai ngày 28/4/2025, T1 sử dụng số điện thoại 0398.019.985 gọi vào số điện thoại 0979.486.391 của Trần Văn H hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng và đã sử dụng hết số ma túy này. H không thừa nhận quen biết T1, trong ngày 28/4/2025, ngày 29/4/2025 có người đàn ông dùng số điện thoại 0398.019.985 gọi vào số điện thoại 0979.486.391 của H hỏi mua ma túy nhưng H không bán. Ngoài lời khai nhận của Nguyễn Đức T1, không có tài liệu khác nên Cơ quan điều tra không xử lý Trần Văn H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng, loại có dòng kẻ ngang kích thước 0,1x0,2cm bên trong có chứa chất bột màu trắng.

- 01 điện thoại di động Masstel màu đen.

- 01 điện thoại di động OPPO A57 màu đen

Tại bản Kết luận giám định số 2690/KL-KTHS, ngày 09/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội về tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn H, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có khối lượng 0,279 gam Heroin.*

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS - ĐP ngày 29 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, T1 phố Hà Nội (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội) truy tố Trần Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H về tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 18 - 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09 - Công an T1 phố Hà Nội, được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của Trần Văn H, chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam và cán bộ điều tra Nguyễn Hữu Nghĩa, còn nguyên niêm phong; trả lại Trần Văn H 01 điện thoại di động OPPO A57 màu đen đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 sim; trả lại Nguyễn Đức T1 01 điện thoại di động Masstel màu đen, đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 sim và.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T1 phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã T1 khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng sáng ngày 26/4/2025, Trần Văn H đến khu vực đê thuộc thôn 8, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng một phần, số còn lại H cất giấu ở nhà. Đến khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/4/2025, H cất số ma túy còn lại vào túi quần bên phải và đi bộ ra đầu ngõ thuộc Cụm 2, xã T, huyện Đ, T1 phố H để tìm nơi sử dụng thì bị Công an thị trấn PH kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Theo kết luận giám định, số ma túy thu giữ của H là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 0,279 gam.

Hành vi cất giấu 0,279 gam Heroin trên người của H không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển mà chỉ là để sử dụng nên xác định H tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của H đã đủ yếu tố cấu T1 tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất gây nghiện nhà nước cấm mua bán, sử dụng; ma túy còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Trần Văn H khai mua ma tuý của một một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi cao khoảng 1m70. Cơ quan điều tra Công an đã xác minh nhưng không rõ người đàn ông đã bán ma túy cho H là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Xử lý vật chứng:

[8.1] 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09 - Công an T1 phố Hà Nội, được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của Trần Văn H, chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam và cán bộ điều tra Nguyễn Hữu Nghĩa, còn nguyên niêm phong bên trong chứa tang vật là ma túy Heroin còn lại sau giám định, được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] 01 điện thoại di động OPPO A57 màu đen không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8.3] 01 điện thoại di động Masstel màu đen không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho anh Nguyễn Đức T1.

[9] Án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/4/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09 - Công an T1 phố Hà Nội, được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của Trần Văn H, chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam và cán bộ điều tra Nguyễn Hữu Nghĩa, còn nguyên niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn H: 01 điện thoại di động OPPO A57 màu đen đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 sim.

Trả lại cho anh Nguyễn Đức T1: 01 điện thoại di động Masstel màu đen, đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 sim.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực số 8 - Hà Nội Phượng với Công an T1 phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND T1 phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 - Hà Nội;
- CQTHAHS khu vực 8 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA